

Bản án số: 24/2022/HS-ST
Ngày 23/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đăng Huy
Thẩm phán: Ông Phạm Anh Tuyết
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thà
Bà Ngô Thị Thơm
Bà Dương Thị Kim Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Hạnh - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Tăng Khánh H, sinh năm 1982 tại tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn M, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Nguyễn Thị H1 và 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: Tại bản án số 27 ngày 27/4/2017, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc; bị bắt ngày 17/02/2022 theo Quyết định truy nã, tạm giữ từ ngày 18/02/2022, đến ngày 21/02/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. (Có mặt)

- Người bào chữa: Ông Hoàng Xuân T – Luật sư Công ty luật TNHH T, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt, có đơn đề nghị xử vắng mặt và bài bào chữa)

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Hải Dương. (Có mặt)

Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Đoàn Văn G, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn T Hạ, xã Phượng Kỳ, huyện T, tỉnh Hải Dương.

3. Bà Lê Thị H, sinh năm 1958; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Hải Dương.

4. Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn Ngọc Lâm, xã Tân Kỳ, huyện T, tỉnh Hải Dương.

5. Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Hải Dương

6. Chị Phạm Thị N, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Hải Dương.

(Anh Nguyễn Thế H có mặt; những người làm chứng khác vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tăng Khánh H kết hôn với chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1984 trú tại thôn M, xã Kỳ Sơn, huyện T, tỉnh Hải Dương vào năm 2006, đã có 02 con chung. Quá trình sinh sống cùng nhau, H thường xuyên đánh bạc dẫn đến nợ nần. Ngày 19/10/2019, do H đánh bạc nợ nần nhiều nên chị H1 đưa 02 con đến ở nhà bố mẹ đẻ của mình tại thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Hải Dương. H nhiều lần đến tìm gặp chị H1 xin lỗi và nhờ trả nợ cho H nhưng chị H1 không đồng ý.

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 22/10/2019, khi chị H1 cùng mọi người đang làm việc tại xưởng nấu ăn của gia đình anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1981 (là anh trai của chị H1) ở thôn T, xã B, huyện T thì H đến tìm gặp nói chuyện, xin lỗi chị H1, mong chị quay về và trả nợ cho H nhưng chị H1 không đồng ý, hai người xảy ra tranh cãi. Chị H1 chửi và đuổi H đi. H bực tức, đe dọa chém chết chị H1. Lúc này chị H1 đang ngồi thái thịt ở nền xưởng nấu ăn, H ngồi phía sau lưng cạnh chị H1. Cách chị H1 khoảng 1m là anh Đoàn Văn G, sinh năm 1970 (là công nhân của xưởng) đang ngồi cầm con dao chuôi gỗ, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30cm, bản rộng 10cm, đầu dao vuông để chặt xương. Khi thấy H và chị H1 to tiếng, anh G đặt con dao xuống phản rồi đứng dậy đi ra chỗ khác làm. H bất ngờ cầm con dao chặt xương mà anh G vừa để trên phản rồi đứng dậy, giơ dao chém mạnh 01 nhát từ trên xuống trúng vào phần má giáp mang tai phải của chị H1 khiến chị H1 ngã xuống sàn xưởng. H tiếp tục giơ dao chém liên tiếp khoảng 05 nhát vào đầu, gáy và lưng chị H1. Chị H1 đưa hai tay lên đầu để đỡ thì bị dao chém trúng bắp tay phải và cánh tay trái. Lúc này, chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 (là chị ruột của chị H1) chạy đến kéo chị H1 vào phía sau khu

bếp nấu và bảo: “Chạy không chết đây”. H tiếp tục đuổi theo chị H1 chém với 01 nhát nhưng không trúng. Mọi người trong xưởng nấu ăn chạy đến nên H chạy ra ngoài đường, dùng dao cửa cổ của mình rồi cầm dao điều khiển xe máy nhãn hiệu Sirius bỏ trốn. Chị H1 được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện T sơ cứu, sau đó chuyển lên Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 để cấp cứu và điều trị đến ngày 26/10/2019 thì ra viện và tiếp tục nhập viện Đa khoa tỉnh Hải Dương để điều trị thương tích đến 01/11/2019 ra viện. Tăng Khánh H bỏ trốn, đến ngày 17/02/2022 bị bắt theo quyết định truy nã.

Quá trình khám nghiệm hiện trường đã trích xuất dữ liệu hình ảnh từ 03 camera tại xưởng chế biến để phục vụ điều tra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 272 ngày 19/12/2019, Phòng giám định pháp y - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:
 - + Sẹo vết thương phần mềm vùng má, cổ phải có ảnh hưởng thẩm mỹ.
 - + Vết thương 1/3 dưới cẳng tay trái gây đứt gân cơ trụ sau, duỗi chung các ngón, đã mổ xử lý; hiện vận động cổ tay gấp, duỗi hạn chế.
 - + 05 sẹo vết thương phần mềm vùng vai trái, vai phải, mặt sau 1/3 giữa cánh tay phải, mặt sau 1/3 trên cẳng tay phải, cẳng tay trái kích thước lớn, ảnh hưởng ít thẩm mỹ, không ảnh hưởng vận động.
 - + Các tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc gây nên. Chị H1 bị người khác dùng dao phay chém gây ra các tổn thương trên là phù hợp.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 26%.

Tại Kết luận giám định số 7172 ngày 18/12/2019, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an xác định: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các file video gửi giám định, có nội dung ghi lại hình ảnh Tăng Khánh H cầm dao bỏ trốn.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS-HD-P2 ngày 30/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương (viết tắt là VKS) đã truy tố ra trước Tòa án Tăng Khánh H về tội Giết người theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Tăng Khánh H khai nhận hành vi dùng dao chém liên tiếp nhiều nhát vào vùng đầu, mặt, vai và lưng của chị Nguyễn Thị H1, ngoài H ra không còn ai khác chém chị H1. Bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được về đoàn tụ với gia đình.

- Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt, gửi bài bào chữa có nội dung: Nhất trí về tội danh, điều luật mà VKS truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo; có bố đẻ là thương binh loại A; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

- Bị hại – chị Nguyễn Thị H1 xác nhận được mẹ bị cáo động viên số tiền 1.000.000đ, ngoài ra không yêu cầu bồi thường gì thêm; đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bà Nguyễn Thị Chín – mẹ đẻ bị cáo trình bày số tiền 1.000.000đ là bà tự nguyện động viên chị H1 vì tình cảm, không yêu cầu bị cáo trả lại.

- Đại diện VKS phát biểu lời luận tội: Sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đại diện VKS giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 57 BLHS, xử phạt Tăng Khánh H từ 13 năm 6 tháng đến 14 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2022. Về trách nhiệm dân sự, vật chứng: Không phải giải quyết. Về án phí: Tăng Khánh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã cơ bản thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo, người bào chữa không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo vắng mặt, tuy nhiên đã gửi bài bào chữa đến Tòa án và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa nên HĐXX tiếp tục xét xử là đảm bảo đúng quy định tại Điều 291 BLTTHS.

[2] Về hành vi: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, cơ bản phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, video trích xuất từ camera hiện trường, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 22/10/2019, tại xưởng nấu ăn của gia đình anh Nguyễn Ngọc T ở thôn T, xã B, huyện T, Tăng Khánh H đã thực hiện hành vi dùng dao phay (loại dao chặt xương) dài khoảng 30cm, rộng khoảng 10cm chém liên tiếp 06 nhát vào vùng đầu, mặt, vai và lưng của chị Nguyễn Thị H1; chị H1 đưa tay lên đỡ thì bị dao chém tiếp vào 02 tay

gây đứt gân cơ trụ sau, gân duỗi chung các ngón của tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị H1 là 26%.

[3] Về tội danh: Bị cáo và vợ là chị H1 không có mâu thuẫn gì. Bị cáo đánh bạc nợ nần nhiều mà chị H1 không đồng ý trả nợ cho bị cáo nên bị cáo đã sử dụng dao phay (loại dao chặt xương) là hung khí nguy hiểm, chém liên tiếp nhiều nhát vào vùng đầu, mặt, vai, lưng bị hại đều là vùng trọng yếu trên cơ thể, có thể gây nguy hiểm đến tính mạng của bị hại. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, quyết liệt, thể hiện bị cáo có mục đích tước đoạt tính mạng của bị hại. Hậu quả chết người không xảy ra là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS. Do đó VKS tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu từng bị xử phạt về tội Đánh bạc (đã được xóa án tích). Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo cơ bản thành khẩn khai báo; có bố đẻ là thương binh loại A; mẹ đẻ bị cáo có động viên đối với bị hại số tiền 1.000.000đ nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, mang tính côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật, nhằm tước đi tính mạng của bị hại cũng chính là vợ của bị cáo, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội trong thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên được áp dụng Điều 57 BLHS khi quyết định hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không phải giải quyết. Con dao chặt xương bị cáo dùng để gây án là tài sản của anh T, chị N, bị cáo đã làm rơi trong quá trình bỏ trốn đến nay không thu giữ được; anh T, chị N không yêu cầu bồi thường nên không phải giải quyết đồng thời xác định anh T, chị N tham gia tố tụng với tư cách người làm chứng trong vụ án.

[7] Về xử lý vật chứng: Không giữ được vật chứng nên không phải xử lý.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Nội dung khác:

[9.1] Đối với việc H đánh bạc dẫn đến nợ nần, H không nhớ tham gia đánh bạc với ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

[9.2] Đối với việc H khai đã cầm cố 01 xe ô tô Mazda và 01 xe mô tô là tài sản chung của vợ chồng, chị H1 không yêu cầu nên không phải giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 38 BLHS.

2. Về tội danh: Tuyên bố Tăng Khánh H phạm tội “Giết người”.

3. Về hình phạt: Xử phạt Tăng Khánh H **12 (Mười hai) năm 6 (Sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 18/02/2022.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tăng Khánh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo : Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Hải Dương
- Phòng HSNV- CA tỉnh Hải Dương;
- Văn phòng CQCSĐT – CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo (Trại);
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Lưu Tòa; Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Bùi Đăng Huy